

CÔNG TY TNHH NỘI THẤT XÂY DỰNG ĐÌNH GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NỘI THẤT XÂY DỰNG ĐÌNH GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DINH GIA FURNITURE CONSTRUCTION COMPANY LIMITED.

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108344126

3. Ngày thành lập: 03/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, Ngách 37, Ngõ 98 Phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987471197

Fax:

Email: dingdiep86.design@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
2.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
4.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
5.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
6.	Dịch vụ đóng gói	8292
7.	Hoạt động của các tổ chức khác chưa được phân vào đâu	9499
8.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
9.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
10.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
11.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
12.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
13.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
14.	Trồng cây chè	0127
15.	Chăn nuôi lợn	0145
16.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
17.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
18.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

19.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất mô tơ, máy phát; Sản xuất biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
20.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
21.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
22.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
23.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại	3830
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy; Bán lẻ mô tô, xe máy; Đại lý mô tô, xe máy	4541
26.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
27.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
29.	Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Xay xát, Sản xuất bột thô	1061
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất thạch cao	2394
31.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
32.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
34.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
35.	Xây dựng công trình công ích	4220
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662

42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
44.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
45.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
46.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ	4789
47.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
48.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
49.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
50.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100
51.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
52.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
53.	In ấn	1811
54.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
55.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
56.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
57.	Xây dựng nhà các loại	4100
58.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường sắt; Xây dựng công trình đường bộ	4210
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn chè; Bán buôn thực phẩm khác	4632
61.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông; Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933

62.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt; Bốc xếp hàng hóa đường bộ; Bốc xếp hàng hóa cảng biển; Bốc xếp hàng hóa cảng sông; Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không	5224
63.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
64.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
65.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc	7110
66.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; Lắp đặt hệ thống lò sưởi và điều hoà không khí	4322
67.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)
68.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
69.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
70.	Quảng cáo	7310
71.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
72.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH ĐIỆP

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 07/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001086000306

Ngày cấp: 01/03/2013

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9 ngách 37 Ngõ 98 phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 9 ngách 37 Ngõ 98 phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH ĐIỆP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001086000306

Ngày cấp: 01/03/2013

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9 ngách 37 Ngõ 98 phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 9 ngách 37 Ngõ 98 phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội